

Số: 71 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 6 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; Văn bản số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nâng xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1),

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã được xác định trong Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 nói chung, nhiệm vụ nâng xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) nói riêng, góp phần cải thiện, nâng cao các tiêu chí đánh giá về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh quốc gia.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng và hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

1.1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương (sau đây gọi tắt là các sở, ban, ngành cấp tỉnh); HĐND, UBND huyện, thành phố cần đánh giá đúng, thực chất gánh nặng chi phí tuân thủ pháp luật mà các doanh nghiệp đã, đang và sẽ tiếp tục gặp phải trong quá trình thực hiện, chấp hành các quy định pháp luật, qua đó, tiếp tục khẩn trương thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không rõ ràng, không cụ thể, không khả thi, cản trở điều kiện đầu tư kinh doanh, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, trong đó đặc biệt quan tâm, chú trọng đến việc bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan/người có thẩm quyền bãi bỏ các quy định tạo ra chi phí tuân thủ pháp luật về gia nhập thị trường và chi

phí tuân thủ pháp luật về xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

1.2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có thẩm quyền soạn thảo, trình HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính trên tinh thần quán triệt và tuân thủ triệt để các yêu cầu, tiêu chí đặt ra trong các nghị quyết của Chính phủ; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019.

1.3. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định trong hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo không có các quy định mới chứa đựng các yêu cầu không cần thiết, bất hợp lý, cản trở điều kiện đầu tư kinh doanh của các doanh nghiệp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, giảm thiểu chi phí tuân thủ pháp luật trong các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

1.4. Sở Tài chính là đầu mối phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, đề xuất HĐND tỉnh phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định của pháp luật.

1.5. Tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật, theo đó, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên, kịp thời phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh rà soát, cập nhật để nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chòng chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

2. Tổ chức thi hành pháp luật trên tinh thần hướng đến ngày càng giảm bớt chi phí tuân thủ pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp.

2.1. Thường xuyên cập nhật và tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp các quy định của pháp luật.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố trong phạm vi trách nhiệm của mình, khẩn trương thực hiện công bố kịp thời, đầy đủ, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về các điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ, các điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa, các nội dung sửa đổi, bổ sung, các quy định mới trong các lĩnh vực kinh doanh để làm phát sinh các chi phí không chính thức trong tuân thủ pháp luật (tập trung vào các lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng dịch vụ công cộng, trả thuế,...).

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, giải thích quy định của các văn bản pháp luật mới được ban hành để cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm thực hiện đúng, đầy đủ các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh; các doanh nghiệp nắm được các quy định mới của các văn bản pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu; phát động trong các doanh nghiệp thống nhất nhận thức, thái độ hành xử kiên quyết không “lót tay” cho cán bộ, công chức, viên chức, không chấp nhận chi những khoản chi phí “bôi trơn” để được hưởng những lợi ích, nhưng “ưu tiên” ngoài quy định của pháp luật .

Xây dựng, phát hành, tổ chức hướng dẫn sử dụng các tài liệu về tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan báo chí chủ động phối hợp các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố trong việc thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố phối hợp cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin, tạo điều kiện để các cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố trong việc tuyên truyền, giải thích cho doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức.

- Sở Thông tin và Truyền thông trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình thường xuyên chỉ đạo, phối hợp các cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh.

2.2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về những điểm mới (sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới) trong các quy định pháp luật về các điều kiện đầu tư kinh doanh, về cách thức, phương thức, kỹ năng thực thi các quy định nói trên bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng tinh thần của nội dung các quy định đó; tập huấn, bồi dưỡng cung cấp thông tin, kiến thức về pháp luật phòng, chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ; công khai, minh bạch chống nạn “lót tay” và nhận “lót tay” đối với tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở mọi cấp chính quyền; hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo trong thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích của doanh nghiệp.

- Tổ chức quán triệt, nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc cập nhật, bổ sung thông tin, nắm vững các quy định pháp luật mới, các kỹ năng, ứng dụng các công nghệ mới nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tiết kiệm, giảm bớt chi phí, tăng tính hiệu quả trong tuân thủ pháp luật.

- Thường xuyên, kịp thời công khai để doanh nghiệp biết, tạo cơ hội thuận lợi để cộng đồng doanh nghiệp tiếp cận tìm hiểu về các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, giải thích các điểm chưa rõ ràng, chưa cụ thể trong các quy định của pháp luật, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật được đầy đủ, thuận lợi, tiết kiệm chi phí.

2.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Thiết lập các hình thức đa dạng, linh hoạt trong tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong thực thi và tuân thủ pháp luật trực tiếp liên quan đến chi phí tuân thủ pháp luật, bảo đảm thuận lợi, dễ dàng trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, kịp thời ghi nhận, xử lý công khai, công bằng, nhanh chóng, khách quan, đúng thẩm quyền; chủ động tổ chức đối thoại với doanh nghiệp về các quy định của pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh để có các biện pháp chỉ đạo, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc mà doanh nghiệp phản

ánh, kiến nghị; trường hợp không giải quyết được cũng cần giải thích, thông tin trả lời rõ ràng, minh bạch.

- Thiết lập kênh thông tin đa dạng, thuận lợi, bảo mật thông tin về tổ chức, cá nhân khiếu nại, tố cáo để doanh nghiệp tự giác, kịp thời khiếu nại, tố cáo về những hành vi những nhiều, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi pháp luật.

- Tăng cường chỉ đạo việc tổ chức tiếp nhận và tập trung giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp kịp thời, đúng quy định pháp luật. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố phải dành thời gian tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ ở cấp cơ sở và những lĩnh vực như xuất khẩu, nhập khẩu, thuế, sử dụng dịch vụ công cộng, xây dựng...; Kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi những nhiều, gây khó khăn, phiền hà, tạo gánh nặng không đáng có cho doanh nghiệp; kịp thời động viên, biểu dương khen thưởng những cá nhân, tập thể gương mẫu, tiêu biểu trong việc thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả các quy định của pháp luật, tạo thuận lợi và góp phần giảm thiểu chi phí tuân thủ pháp luật gia nhập thị trường, chi phí tuân thủ pháp luật về xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí tuân thủ pháp luật nói chung.

- Thực hiện nghiêm Chi thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Công khai kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, các trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, trên các phương tiện thông tin, truyền thông phù hợp theo quy định.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Thực hiện nghiêm việc công khai các thủ tục hành chính, cập nhật thường xuyên các thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục hành chính về điều kiện đầu tư kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, tại trụ sở cơ quan nhà nước, hiệp hội, địa điểm sinh hoạt cộng đồng doanh nghiệp bảo đảm thuận tiện cho việc tìm hiểu, tra cứu, cập nhật thông tin đối với doanh nghiệp.

- Cải tiến quy trình giải quyết các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo hướng giảm chi phí nộp hồ sơ, nhận kết quả; rút ngắn thời gian; tăng mức độ trả kết quả đúng thời hạn, giảm thời gian đi lại cho doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thường xuyên rà soát, hạn chế tối đa các bất cập, những “lỗ hổng” dễ làm phát sinh tiêu cực đối với doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; lựa chọn thủ tục hành chính đáp ứng đủ điều kiện để tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.5. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố thường xuyên chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện đầu tư kinh doanh trái quy định của pháp luật.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố cần tiếp tục tăng cường, thúc đẩy chia sẻ dữ liệu trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương mình và giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương khác; thường xuyên quan tâm, chú trọng hơn nữa đến công tác phối hợp giữa các đơn vị hữu quan trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương, giữa các cơ quan cùng cấp, giữa cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện trong xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thực thi pháp luật, bảo đảm sự chính xác, thống nhất, đồng bộ, khả thi, hiệu quả trong quy định của các văn bản pháp luật và trong thực tiễn thi hành pháp luật hành đối với các doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ hàng quý (*trước ngày 01 của tháng cuối quý*), năm (*trước ngày 01 tháng 12*) hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Đề nghị các tổ chức đại diện của doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật tại Kế hoạch này.

3. Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

Báo cáo

Thực hiện

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Thực